

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc tuyển dụng công chức Tổng cục Dự trữ Nhà nước năm 2021

Thực hiện Quyết định số 1573/QĐ-BTC ngày 17/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng công chức Tổng cục Dự trữ Nhà nước năm 2021, Tổng cục Dự trữ Nhà nước thông báo tuyển dụng công chức cụ thể như sau:

I. CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG

Tổng chỉ tiêu tuyển dụng: 579 chỉ tiêu (69 chỉ tiêu tại cơ quan Tổng cục Dự trữ Nhà nước; 510 chỉ tiêu tại 22 Cục Dự trữ Nhà nước khu vực), trong đó:

- Các vị trí ngạch chuyên viên và tương đương: 332 chỉ tiêu:
 - Chuyên viên (làm công tác pháp chế, kế hoạch, quản lý hàng dự trữ, tổ chức cán bộ, thanh tra, văn phòng; mã ngạch 01.003): 175 chỉ tiêu.
 - Chuyên viên về quản lý đầu tư xây dựng (mã ngạch 01.003): 09 chỉ tiêu.
 - Chuyên viên về công nghệ thông tin (mã ngạch 01.003): 16 chỉ tiêu.
 - Kế toán viên (mã ngạch: 06.031): 64 chỉ tiêu.
 - Kỹ thuật viên bảo quản (mã ngạch: 19.221): 68 chỉ tiêu.
- Thủ kho bảo quản (mã ngạch: 19.223): 209 chỉ tiêu.
- Nhân viên bảo vệ kho dự trữ (mã ngạch: 19.224): 38 chỉ tiêu.

Lưu ý: Đối với vị trí Thủ kho bảo quản và Nhân viên bảo vệ kho dự trữ chỉ bố trí làm việc tại các Chi cục Dự trữ Nhà nước trực thuộc các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực.

(Chi tiết theo Phụ lục số 01 đính kèm)

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN CÔNG CHỨC

1. Điều kiện chung

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây, không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức Tổng cục Dự trữ Nhà nước:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam;
- Đủ 18 tuổi trở lên;
- Có đơn dự tuyển; có lý lịch rõ ràng;

d) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với yêu cầu của vị trí dự tuyển;

đ) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt;

e) Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

1.2. Những người sau đây, không được đăng ký dự tuyển công chức:

a) Không cư trú tại Việt Nam;

b) Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

c) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể về văn bằng, chứng chỉ

2.1. Về trình độ, chuyên ngành đào tạo

a) Đối với thí sinh dự tuyển các ngạch Chuyên viên và tương đương

- Đối với vị trí Chuyên viên (làm công tác pháp chế, kế hoạch, quản lý hàng dự trữ, tổ chức cán bộ, thanh tra, hành chính văn phòng) phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học trong đó tên ngành/chuyên ngành ghi trên bằng tốt nghiệp hoặc trên bằng điểm có một trong các cụm từ sau (trừ ngành/chuyên ngành ngoại ngữ): Luật (không bao gồm chuyên ngành Luật hình sự), Tài chính, Kế toán, Kinh tế, Kiểm toán, Ngân hàng, Kế hoạch, Quản trị kinh doanh, Tin dụng, Đầu tư, Ngân sách, Thuế, Hải quan, Quản trị nhân lực, Quản trị văn phòng.

- Đối với vị trí Chuyên viên Quản lý đầu tư xây dựng phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học trong đó tên ngành/chuyên ngành ghi trên bằng tốt nghiệp hoặc trên bằng điểm có một trong các cụm từ sau (trừ ngành/chuyên ngành ngoại ngữ): Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp, Công nghệ xây dựng dân dụng và công nghiệp, Xây dựng công trình, Kỹ thuật công trình xây dựng, Kỹ thuật xây dựng công trình, Kiến trúc.

- Đối với vị trí Chuyên viên Công nghệ thông tin phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học trong đó tên ngành/chuyên ngành ghi trên bằng tốt nghiệp hoặc trên bằng điểm có một trong các cụm từ sau (trừ ngành/chuyên ngành ngoại ngữ): Khoa học máy tính, Hệ thống máy tính, Hệ thống thông tin, Truyền thông máy tính, Công nghệ phần mềm, Công nghệ kỹ thuật điện tử truyền thông, Kỹ thuật điện tử và viễn thông, Mạng máy tính và truyền thông, Kỹ thuật máy tính, Công nghệ thông tin, Tin học, Kỹ thuật phần mềm, Toán Tin, Toán - tin ứng dụng, Điện tử viễn thông, Sư phạm tin học, Kỹ thuật mật mã, An toàn thông tin.

- Đối với vị trí Kế toán viên phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học trong đó tên ngành/chuyên ngành ghi trên bằng tốt nghiệp hoặc trên bằng điểm có một trong các cụm từ sau (trừ ngành/chuyên ngành ngoại ngữ): Kế toán, Kiểm toán, Tài chính.

- Đối với vị trí Kỹ thuật viên bảo quản phải có bằng tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học thuộc các ngành/chuyên ngành (trừ ngành/chuyên ngành ngoại ngữ) liên quan đến: Bảo quản, chế biến, kiểm nghiệm, quản lý, kiểm tra chất lượng lương thực, nông sản, thực phẩm, máy, vật tư, thiết bị; Công nghệ thực phẩm, sinh học, hóa học; Kỹ thuật cơ điện tử; Kỹ thuật ô tô; Kỹ thuật cơ khí động lực; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Kỹ thuật điện tử; Kỹ thuật điện. **Riêng tại cơ quan Tổng cục** tuyển 02 chỉ tiêu ngành/chuyên ngành (trừ ngành/chuyên ngành ngoại ngữ): Kỹ thuật cơ điện tử; Kỹ thuật ô tô; Kỹ thuật cơ khí động lực; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Kỹ thuật điện tử; Kỹ thuật điện.

Lưu ý: Đối với thí sinh dự thi vào cơ quan Tổng cục Dự trữ Nhà nước phải có bằng tốt nghiệp đại học loại Khá trở lên hoặc có bằng sau đại học thuộc các ngành/chuyên ngành theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

b) Đối với thí sinh dự tuyển ngạch Thủ kho bảo quản

Yêu cầu có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên thuộc các ngành/chuyên ngành (trừ ngành/chuyên ngành ngoại ngữ) liên quan đến: Bảo quản, chế biến, kiểm nghiệm, quản lý, kiểm tra chất lượng lương thực, nông sản, thực phẩm, máy, vật tư, thiết bị; Công nghệ thực phẩm, sinh học, hóa học; Kỹ thuật cơ điện tử; Kỹ thuật ô tô; Kỹ thuật cơ khí động lực; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Kỹ thuật điện tử; Kỹ thuật điện.

Trường hợp có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên với các ngành/chuyên ngành kinh tế thì phải có bằng tốt nghiệp Trung học chuyên nghiệp thuộc các ngành/chuyên ngành nêu trên.

c) Đối với thí sinh dự tuyển ngạch Nhân viên bảo vệ kho dự trữ: Yêu cầu có bằng tốt nghiệp phổ thông trung học trở lên.

2.2. Về ngoại ngữ

- Đối với ngạch Chuyên viên: Có khả năng sử dụng được tiếng Anh ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đối với ngạch Kế toán viên và ngạch Kỹ thuật viên bảo quản: Có khả năng sử dụng được tiếng Anh ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số

đôi với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đối với ngạch Thủ kho bảo quản: Có khả năng sử dụng được tiếng Anh ở trình độ tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm.

- Đối với ngạch Nhân viên bảo vệ kho dự trữ: Không yêu cầu.

2.3. Về tin học

- Đối với các ngạch Chuyên viên và tương đương, ngạch Thủ kho bảo quản: Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.

- Đối với ngạch Nhân viên bảo vệ kho dự trữ: Không yêu cầu.

2.4. Điều kiện miễn thi ngoại ngữ

- Có bằng tốt nghiệp chuyên ngành ngoại ngữ trong cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Có bằng tốt nghiệp cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp và có giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số hoặc là người dân tộc thiểu số, trong trường hợp dự tuyển vào công chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

Ưu tiên trong tuyển dụng công chức thực hiện theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, gồm có:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.



- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN, HOÀN THIỆN HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

1.1. Thành phần hồ sơ đăng ký dự tuyển

Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm các thành phần tài liệu sau:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển công chức (theo mẫu và hướng dẫn đính kèm).

Người dự tuyển khai đúng hướng dẫn ghi trong phiếu, có thể viết tay hoặc đánh máy nhưng phải ký tên trên từng trang của Phiếu đăng ký.

Người dự tuyển phải cam kết những thông tin đã khai trên phiếu là đúng sự thật, trường hợp khai sai thì kết quả tuyển dụng sẽ bị hủy bỏ và người dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

(2) Bản photo văn bằng tốt nghiệp, bảng điểm học tập (trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ) theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển.

- Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp, khi nộp hồ sơ dự tuyển thí sinh cần nộp bản photo văn bằng và bảng kết quả học tập (tất cả kèm bản dịch sang tiếng Việt công chứng) và bản photo giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thí sinh phải nộp các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

- Đối với thí sinh có giấy chứng nhận/xác nhận tốt nghiệp (trung học phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ): thí sinh nộp giấy chứng nhận hoặc xác nhận tốt nghiệp và chờ cấp bằng của cơ sở giáo dục đào tạo tại thời điểm nhận hồ sơ và phải bổ sung bằng tốt nghiệp trước ngày thi tuyển. Trường hợp trước ngày thi tuyển chính thức, thí sinh chưa bổ sung bằng tốt nghiệp sẽ không được tham dự kỳ thi.

(3) Trường hợp người dự tuyển được miễn thi môn ngoại ngữ, yêu cầu nộp bản photo một trong các giấy tờ sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành ngoại ngữ đối với thí sinh dự thi các vị trí ngạch chuyên viên và tương đương; Bằng tốt nghiệp cao

đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ chuyên ngành ngoại ngữ đối với thí sinh dự thi vị trí Thủ kho bảo quản.

- Bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và văn bằng trình độ tương đương do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp đối với thí sinh dự thi các vị trí ngạch Chuyên viên và tương đương; Bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và văn bằng trình độ tương đương do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp đối với thí sinh dự thi vị trí Thủ kho bảo quản. Đồng thời, thí sinh nộp kèm giấy công nhận văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số đối với trường hợp dự tuyển vào công chức ở vùng dân tộc thiểu số.

- Nếu là người dân tộc thiểu số: Nộp bản photo Giấy khai sinh của thí sinh ghi rõ dân tộc thiểu số. Trong trường hợp giấy khai sinh không ghi rõ thành phần dân tộc, đề nghị thí sinh bổ sung sổ hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân của thí sinh đăng ký dự tuyển (áp dụng theo Công văn số 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc xác nhận thành phần dân tộc).

(4) Đối với thí sinh dự tuyển là đối tượng ưu tiên thì nộp thêm các hồ sơ xác định đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức như sau:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động, nộp bản photo một trong các loại giấy tờ sau:

+ Chứng nhận Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động; Giấy chứng nhận gia đình liệt sĩ; Thẻ (thương binh, bệnh binh...); Quyết định được hưởng chính sách là thương binh; Quyết định trợ cấp đối với người hoạt động kháng chiến nhiễm chất độc hoá học.

+ Giấy xác nhận được hưởng chế độ ưu đãi của Phòng Lao động thương binh và xã hội cấp huyện trở lên xác nhận.

- Đối với sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, nộp bản photo một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định xuất ngũ hoặc các giấy tờ xác nhận đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an nhân dân; giấy tờ xác nhận đã tốt nghiệp các khóa đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị.

- Đối với người dân tộc thiểu số: Nộp bản photo Giấy khai sinh của thí sinh ghi rõ dân tộc thiểu số. Trong trường hợp giấy khai sinh không ghi rõ thành phần dân tộc, đề nghị thí sinh bổ sung sổ hộ khẩu và chứng minh thư nhân dân của thí sinh đăng ký dự tuyển (áp dụng theo Công văn số 1446/VPCP-ĐP ngày 20/3/2007 của Văn phòng Chính phủ về việc xác nhận thành phần dân tộc).

(5) 02 ảnh (cỡ 4cm x 6cm) chụp trong thời gian 06 tháng gần nhất tính đến thời điểm thông báo dự tuyển, ghi rõ họ và tên, ngày tháng năm sinh ở mặt sau ảnh; 03 phong bì có dán tem và ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận.

Lưu ý:

- *Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 đơn vị. Nếu thí sinh không thực hiện đúng quy định thì sẽ không được tham gia thi tuyển.*

- *Thí sinh đăng ký dự tuyển khai thác mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển và hướng dẫn khai phiếu đăng ký dự tuyển trên trang thông tin điện tử Bộ Tài chính tại địa chỉ <http://www.mof.gov.vn> hoặc trang thông tin điện tử Tổng cục Dự trữ Nhà nước tại địa chỉ <http://www.gdsr.gov.vn>.*

- *Thí sinh dự tuyển không phải nộp các loại giấy tờ như Sơ yếu lý lịch, Giấy khám sức khỏe, Giấy khai sinh khi nộp hồ sơ dự tuyển trừ các trường hợp hướng dẫn tại Điểm (3) và Điểm (4) nêu trên.*

- *Hồ sơ xác định đối tượng ưu tiên theo quy định tại Điểm (4) nêu trên phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm hết hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển. Nếu thời điểm cấp sau thời điểm hết thời hạn nhận Phiếu đăng ký dự tuyển thì không được cộng điểm ưu tiên theo quy định. Thí sinh phải kê khai đối tượng ưu tiên trong Phiếu đăng ký dự tuyển và nộp hồ sơ xác định đối tượng ưu tiên (nếu có) cùng với Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu không kê khai và không nộp giấy xác nhận ưu tiên trong thời hạn quy định sẽ không được xem xét cộng điểm ưu tiên trong tuyển dụng.*

- *Các thành phần tài liệu trong mỗi bộ hồ sơ đăng ký dự tuyển phải được sắp xếp theo thứ tự như trên.*

- *Trường hợp không đủ điều kiện thi tuyển hoặc thí sinh đăng ký nhưng không tham gia thi tuyển, Tổng cục Dự trữ Nhà nước không hoàn trả lại hồ sơ đăng ký dự tuyển.*

1.2. Thời hạn, địa chỉ và hình thức nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển

Thí sinh đủ các điều kiện tham gia dự tuyển có thể nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển theo 02 hình thức như sau:

a) Hình thức nộp hồ sơ qua đường bưu chính

Hồ sơ đăng ký dự tuyển được để vào 01 phong bì dán kín. Bên ngoài phong bì ghi rõ các thông tin gồm: Hồ sơ đăng ký dự tuyển vị trí tại đơn vị; họ và tên; số điện thoại di động; địa chỉ liên hệ.

Thí sinh đăng ký dự tuyển gửi hồ sơ qua đường bưu chính bằng phương thức bảo đảm về địa chỉ: Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng cục Dự trữ Nhà nước, số 4 ngõ Hàng Chuối I, phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội. Thời gian nhận hồ sơ qua đường bưu chính kể từ ngày **18/10/2021** đến hết ngày **16/11/2021**. Các trường hợp nộp sau thời gian nói trên đều không hợp lệ. Thời gian nộp hồ sơ hợp lệ tính theo dấu của bưu điện nơi thí sinh gửi hồ sơ.

Lưu ý: Các trường hợp gửi hồ sơ dự tuyển qua đường bưu chính chỉ tiếp nhận tại địa chỉ nêu trên. Thí sinh không gửi hồ sơ dự tuyển qua đường bưu chính về địa chỉ các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực.

b) Hình thức nộp hồ sơ trực tiếp

- Thời gian tiếp nhận trực tiếp hồ sơ đăng ký dự tuyển: Từ ngày **18/10/2021** đến ngày **16/11/2021** (từ 8 giờ 30 phút đến 12 giờ và từ 13 giờ đến 16 giờ 30 phút hàng ngày, trừ thứ bảy và chủ nhật).

- Địa điểm nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển:

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào cơ quan Tổng cục Dự trữ Nhà nước thì nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước (địa chỉ: số 4 ngõ Hàng Chuối I, phố Hàng Chuối, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội; số điện thoại liên hệ: 024 37625655 hoặc 024 37625628).

+ Thí sinh đăng ký dự tuyển vào Cục Dự trữ Nhà nước khu vực nào thì nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển trực tiếp tại Cục Dự trữ Nhà nước khu vực đó (danh sách các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực, địa chỉ và số điện thoại liên hệ theo Phụ lục số 02 đính kèm) hoặc nộp tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước theo địa chỉ nêu trên.

Lưu ý:

- Đối với thí sinh nộp trực tiếp hồ sơ đăng ký dự tuyển phải tự mình đến nộp hồ sơ, không tiếp nhận đối với các hồ sơ do người khác nộp thay.

- Thí sinh nộp trực tiếp hồ sơ đăng ký dự tuyển phải thực hiện nghiêm túc các quy định về phòng chống dịch Covid-19.

1.3. Lệ phí dự tuyển

- Lệ phí dự tuyển thực hiện theo quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Tổng cục Dự trữ Nhà nước sẽ thông báo mức thu lệ phí và cách thức thu lệ phí sau khi phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự thi.

2. Hồ sơ trúng tuyển

a) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải đến cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:



(1) Bản sao văn bằng theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Đối với văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp: Bản sao văn bằng, bằng kết quả học tập (tất cả kèm bản dịch sang tiếng Việt công chứng) và giấy công nhận văn bằng tương đương với trình độ đào tạo quy định tại Khung trình độ Quốc gia Việt Nam theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, hồ sơ gồm cả các tài liệu chứng minh văn bằng được miễn thực hiện thủ tục công nhận văn bằng theo quy định.

(2) Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.

b) Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức ra quyết định hủy bỏ kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc công thông tin điện tử của cơ quan và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THI TUYỂN

1. Hình thức tuyển dụng

Thực hiện tuyển dụng bằng phương thức thi tuyển đối với tất cả các vị trí dự tuyển vào cơ quan Tổng cục Dự trữ Nhà nước và các đơn vị trực thuộc Tổng cục theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Nội dung và hình thức thi tuyển

Thi tuyển công chức được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

2.1. Vòng 1: Thi kiểm tra kiến thức, năng lực chung

(1) Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên máy tính

(2) Nội dung thi gồm 2 phần và thời gian thi như sau:

- Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi hiểu biết chung về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ và các kiến thức khác để đánh giá năng lực. Thời gian thi 60 phút.

- Phần II: Ngoại ngữ, 30 câu hỏi, thời gian thi 30 phút; trong đó:

+ Tiếng Anh theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục



và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam: Trình độ bậc 3 đối với ngạch Chuyên viên; trình độ bậc 2 đối với ngạch Kỹ thuật viên bảo quản và ngạch Kế toán viên; trình độ bậc 1 đối với ngạch Thủ kho bảo quản.

+ Riêng đối với vị trí Nhân viên bảo vệ kho dự trữ: Không thực hiện phần thi ngoại ngữ.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

2.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi: Thi viết

- Thời gian thi: 180 phút

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật về ngành, lĩnh vực tuyển dụng; kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, cụ thể:

+ Đối với vị trí Chuyên viên (làm công tác pháp chế, kế hoạch, quản lý hàng dự trữ, tổ chức cán bộ, thanh tra, hành chính văn phòng): Hệ thống tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ của Tổng cục Dự trữ Nhà nước; kiến thức, kỹ năng về nghiệp vụ lĩnh vực ngân sách nhà nước, dự trữ quốc gia; Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

+ Đối với vị trí Chuyên viên Quản lý đầu tư xây dựng: Các kiến thức, kỹ năng liên quan đến lĩnh vực xây dựng dân dụng, đầu tư công, đấu thầu.

+ Đối với vị trí Chuyên viên Công nghệ thông tin: Kiến thức, kỹ năng về công nghệ thông tin, hệ điều hành; lập trình; cơ sở dữ liệu; quản trị mạng và truyền thông; an toàn thông tin.

+ Đối với vị trí Kế toán viên: Các kiến thức, kỹ năng liên quan đến kế toán, ngân sách nhà nước, quản lý tài sản công.

+ Đối với vị trí Kỹ thuật viên bảo quản: Kiến thức, kỹ năng về nghiệp vụ lĩnh vực dự trữ quốc gia, quản lý chất lượng hàng dự trữ quốc gia, quản lý tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật đối với hàng dự trữ quốc gia.

+ Đối với vị trí Thủ kho bảo quản: Kiến thức, kỹ năng về nghiệp vụ lĩnh vực dự trữ quốc gia, quản lý chất lượng hàng dự trữ quốc gia, quản lý tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật đối với hàng dự trữ quốc gia.

+ Đối với vị trí Nhân viên bảo vệ kho dự trữ: Kiến thức, kỹ năng liên quan đến nghiệp vụ bảo vệ, giám sát, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống lụt bão.

- Thang điểm: 100 điểm.



2.3. Xác định người trúng tuyển

- Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức phải có đủ các điều kiện sau:

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên;

+ Có kết quả điểm thi tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên theo quy định (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được người trúng tuyển thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển.

- Người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức xem xét quyết định việc trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề mà bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng công chức quyết định người trúng tuyển theo quy định.

- Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

3. Thời gian, địa điểm tổ chức thi tuyển:

3.1. Thời gian tổ chức thi tuyển: Do diễn biến dịch bệnh Covid-19 còn phức tạp, Tổng cục Dự trữ Nhà nước sẽ thông báo thời gian tổ chức thi tuyển cụ thể sau.

3.2. Địa điểm dự kiến tổ chức thi tuyển:

a) Tổ chức thi Vòng 1 tại 02 địa điểm như sau:

- Thi tại thành phố Hà Nội: Đối với các thí sinh thi tuyển vào cơ quan Tổng cục Dự trữ Nhà nước và các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nội, Tây Bắc, Hoàng Liên Sơn, Vĩnh Phú, Bắc Thái, Hà Bắc, Hải Hưng, Đông Bắc, Thái Bình, Hà Nam Ninh, Thanh Hóa, Nghệ Tĩnh, Bình Trị Thiên.

- Thi tại thành phố Hồ Chí Minh: Đối với các thí sinh thi tuyển vào các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực Đà Nẵng, Nghĩa Bình, Nam Trung Bộ, Bắc Tây Nguyên, Nam Tây Nguyên, Thành phố Hồ Chí Minh, Đông Nam Bộ, Cửu Long, Tây Nam Bộ.

b) Tổ chức thi Vòng 2: Tại 01 địa điểm tại thành phố Hà Nội.

V. CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Danh sách thí sinh đủ điều kiện thi tuyển; thông báo thời gian, địa điểm chính thức tổ chức thi tuyển; kết quả thi tuyển sẽ được niêm yết tại trụ sở cơ quan Tổng cục Dự trữ Nhà nước, trụ sở các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực và đăng tải trên trang thông tin điện tử Bộ Tài chính tại địa chỉ <http://www.mof.gov.vn>, trang thông tin điện tử Tổng cục Dự trữ Nhà nước tại địa chỉ <http://www.gdsr.gov.vn>.

Đề nghị các thí sinh đã được Hội đồng tuyển dụng tiếp nhận hồ sơ phải chủ động theo dõi danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển, thông tin về thời gian, địa điểm thi tuyển và kết quả thi tuyển chính thức tại các địa chỉ nêu trên. Tổng cục Dự trữ Nhà nước không gửi thông báo bằng giấy đến từng thí sinh.

2. Danh mục tài liệu ôn tập cho kỳ thi tuyển theo Phụ lục số 03 đính kèm. Tổng cục Dự trữ Nhà nước không tổ chức biên soạn và bán tài liệu ôn thi tuyển dụng, không tổ chức các lớp ôn thi và không ủy quyền cho bất kỳ tổ chức, cá nhân nào tổ chức ôn thi dưới mọi hình thức.

Tổng cục Dự trữ Nhà nước đã quán triệt, phổ biến và nghiêm cấm công chức, viên chức, người lao động trong ngành Dự trữ Nhà nước không được biên soạn và bán tài liệu ôn thi, không tổ chức ôn thi hoặc tham gia hướng dẫn ôn thi tuyển công chức Tổng cục Dự trữ Nhà nước năm 2021.

3. Trong trường hợp cần trao đổi các thông tin liên quan đến kỳ thi tuyển, thí sinh liên hệ theo số điện thoại của Hội đồng tuyển dụng công chức Tổng cục Dự trữ Nhà nước năm 2021 (024 37625655; 024 37625628) hoặc liên hệ qua số điện thoại của Phòng Tổ chức – Hành chính thuộc các Cục Dự trữ Nhà nước khu vực theo Phụ lục số 02 đính kèm.

Nội dung thông báo tuyển dụng công chức Tổng cục Dự trữ Nhà nước năm 2021 được đăng trên Báo Lao động điện tử, Thời báo Tài chính Việt Nam điện tử, trang thông tin điện tử Bộ Tài chính tại địa chỉ <http://www.mof.gov.vn>, trang thông tin điện tử Tổng cục Dự trữ Nhà nước tại địa chỉ <http://www.gdsr.gov.vn> từ ngày **18/10/2021**.

Trân trọng thông báo./.

TỔNG CỤC DỰ TRỮ NHÀ NƯỚC